

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO NGOẠI KHÓA CHO HỌC VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN I

ThS. Đỗ Văn Thật¹

Tóm tắt: Sử dụng phương pháp tham khảo tài liệu, quan sát sư phạm, phỏng vấn, kiểm tra sư phạm và toán học thống kê để đánh giá thực trạng tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học viên trường Cao đẳng Cảnh sát nhân dân I (CĐCSNDI) trên các mặt: Thực trạng cơ sở vật chất (CSVC) phục vụ giảng dạy và học tập, kinh phí dành cho công tác GDTC, đội ngũ giảng dạy GDTC, chương trình giảng dạy; Thực trạng về tổ chức quản lý công tác GDTC và hoạt động TDDT ngoại khóa và thực trạng trình độ thể lực của học viên Trường CĐCSNDI...

Từ khóa: Thực trạng, Giáo dục thể chất, thể thao ngoại khóa, Trường CĐCSNDI...

Abstract: Using the methods of document reference, pedagogical observation, interview, pedagogical test and statistical mathematics to assess the actual situation of organizing extracurricular sports for students of People's Police College I on the following aspects: facilities for teaching and learning, funding for PE work, teaching staff of PE, curriculum; The status of the organization and management of physical education and extra-curricular sports and the status of physical fitness levels of the students at the People's Police College I

Keywords: Current situation, Physical education, extra-curricular sports, People's Police College...

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm gần đây, việc đổi mới hình thức tổ chức, quản lý, đổi mới phương pháp dạy và học các môn học nói chung và môn học GDTC nói riêng đã đạt được những kết quả đáng khích lệ. Tuy nhiên, căn cứ vào điều kiện thực tiễn của nhà trường về yếu tố cơ sở vật chất phục vụ, kinh phí, chương trình giảng dạy, nguồn nhân lực... và một số điều kiện khách quan khác, hiệu quả của các giờ học chính khóa đối với môn học GDTC nói chung vẫn còn nhiều hạn chế.

Mặc dù được Ban giám hiệu Nhà trường quan tâm, chú ý nhưng tại Trường CĐCSNDI, công tác GDTC cũng nằm trong tình trạng chung đó, giờ giảng đôi khi vẫn còn mang tính hình thức, việc đầu tư cơ sở vật chất chưa tạo được điều kiện thuận lợi cho việc nâng cao chất lượng dạy học. Quy trình quản lý, chỉ đạo, tổ chức quản lý công tác GDTC và hoạt động TDDT ngoại khóa chưa thực sự hợp lý. GDTC là một môn học chính khóa thuộc chương trình giáo dục nhằm cung cấp kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản cho người học thông qua các bài tập và trò chơi vận động để góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, vì thế hoạt động của giáo dục thể chất ngoài giờ để đáp ứng được mục đích trên, ngoài giờ học chính khóa, học viên phải được tổ chức tập luyện ngoại khóa dưới nhiều hình thức khác nhau, do thời gian để học viên tham gia học tập các môn

thể thao chính khóa chỉ đáp ứng được một số kỹ thuật cơ bản. Kết quả khảo sát thể lực của học viên cho thấy vẫn còn nhiều học viên có thể lực chung chưa tốt làm ảnh hưởng tới kết quả học tập của các học viên.

Để có cơ sở tác động các giải pháp tổ chức hoạt động TDDT ngoại khóa nhằm nâng cao thể lực cho học viên trường CĐCSNDI, chúng tôi tiến hành nghiên cứu: Thực trạng công tác GDTC và TDDT ngoại khóa cho học viên trường CĐCSNDI.

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp sau: Phân tích và tổng hợp tài liệu; phỏng vấn, tọa đàm; quan sát sư phạm; kiểm tra sư phạm và toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

2.1. Thực trạng chương trình môn học GDTC tại Trường CĐCSNDI.

Nội dung môn học GDTC cho học viên trường CĐCSNDI bao gồm 2 hình thức chính khóa và ngoại khóa.

Qua nghiên cứu thực trạng chương trình môn học GDTC cho thấy: Nội dung, thời gian học GDTC chính khóa với thời lượng 126 tiết, thực hiện theo lịch giảng dạy của nhà trường, được tiến hành thực hiện trong năm học (trung bình 156 tiết/1 học kỳ). Chương trình môn Thể dục hiện nay cũng chưa thực sự phù hợp, mới đáp

Bảng 1. Chương trình môn học GDTC của Trường CĐCS ND I

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học (HTTCDH)			Tổng số
	Giảng lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra	
Lý luận chung về giáo dục thể chất	01			01
Chạy cự ly trung bình 1500m (đối với nam); 800m (đối với nữ)	01	20	02	37
Chạy cự ly ngắn 100m		12	02	
Cọ tay xà đơn (đối với nam) và bật xa tại chỗ (đối với nữ)	01	12		29
Nhảy xa kiểu ngồi		14	02	
Nhảy cao kiểu úp bụng	01	16	02	59
Bơi ếch		40		
Tổng:	04	114	08	126

Bảng 2. Thực trạng về cơ sở vật chất, sân bãi dụng cụ phục vụ công tác GDTC tại Trường CĐCS ND I

Loại hình sân bãi - dụng cụ	Số lượng	Chất lượng		
		Tốt	Khá	Trung bình
Sân bóng đá + điền kinh	01	01	-	-
Sân bóng chuyền	04	-	04	-
Sân Tennis	02	02	-	-
Sân cầu lông	04	-	04	-
Sàn đấu võ	01	01	-	-
Xà đơn - xà kép	04	04	04	-
Hố nhảy xa	02	-	02	-
Bể bơi	01	01	-	-
Bàn bóng bàn	06	02	01	03

Bảng 3. Thực trạng đội ngũ giảng dạy GDTC của trường CĐCS ND I

Tổng số giáo viên	Giới tính		Tỷ lệ GV/HV	Trình độ chuyên môn			Tuổi đời		Thâm niên	
	Nam	Nữ		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Trên 40 tuổi	Dưới 40 tuổi	Trên 10 năm	Dưới 10 năm
11	11	0	245	0	7	4	2	9	3	8
Tỷ lệ	100%	0.00	-	0.00	63.6%	36.4%	18.2%	81.8%	27.3%	72.7%

ứng được bước đầu nhiệm vụ và yêu cầu của công tác GDTC trong nhà trường. Việc giáo dục thể chất mới chỉ trang bị cho học viên kỹ thuật

động tác của một số môn thể thao, chưa cung cấp đầy đủ những tri thức, cơ sở khoa học về GDTC để học viên có những kiến thức sử dụng các bài

tập thể chất để rèn luyện thể lực và củng cố, nâng cao sức khoẻ.

2.2. Thực trạng cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC cho học viên trường CĐCSNDI

Để đánh giá thực trạng cơ sở vật chất phục vụ công tác GDTC cho học viên trường CĐCSNDI, đề tài tiến hành điều tra, khảo sát thực trạng cơ sở vật chất tại Trường CĐCSNDI, về số lượng và chất lượng dụng cụ, sân bãi tập luyện thể dục thể thao của nhà trường. Kết quả được trình bày ở bảng 2.

Qua bảng 2 cho thấy: Cơ sở vật chất, sân bãi, dụng cụ của nhà trường phục vụ cho công tác giảng dạy học tập nội khoá và ngoại khoá cơ bản đáp ứng yêu cầu tập luyện của học viên. Hàng năm, trang thiết bị dụng cụ tập luyện được có bổ sung, mua sắm mới. Số lượng sân bãi, dụng cụ phục vụ cho giảng dạy và tập luyện TDTT trong những năm gần đây có được cải thiện nhưng so với yêu cầu giảng dạy chính khoá, ngoại khoá, các hoạt động phong trào và tổ chức các hoạt động thi đấu thì còn thiếu chất lượng không cao, nhất là tình trạng hiện nay, các loại hình đào tạo được mở rộng với số lượng học viên ngày càng tăng lên. Đặc biệt hơn, học viên trường CĐCSNDI khi học tập tại trường đều bắt buộc là: 100% nội trú, dẫn đến việc tham gia tập luyện ngoại khoá là rất lớn, vì thế sân bãi, dụng cụ tập luyện, vẫn chưa đáp ứng đủ yêu cầu cho người tập.

2.3. Thực trạng đội ngũ giáo viên làm công tác GDTC tại Trường CĐCSNDI

Muốn nâng cao hiệu quả công tác GDTC thì cần phải quan tâm tới thực trạng đội ngũ GV GDTC. Kết quả được trình bày trong bảng 3.

Qua bảng 3 cho thấy:

- Trong cơ cấu đội ngũ giáo viên không có giảng viên nữ (100% đều là giảng viên nam) giảng dạy lâu năm, nhiều kinh nghiệm, 81.8% các đồng chí giảng viên trẻ có tuổi đời dưới 40 và 72.7% có thâm niên công tác dưới 10 năm và 27.3% GV có thâm niên công tác trên 10 năm.

- Tỷ lệ giáo viên/học viên là 1/90 vượt quá quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã có nhiều ảnh hưởng đến chất lượng công tác giáo dục thể chất và rèn luyện thân thể của học viên.

- Trường CĐCSNDI cũng đã có định hướng phát triển công tác cán bộ, giáo viên giảng dạy GDTC và hoạt động phong trào TDTT. Tuy

nhiên, theo quy định của ngành GV cần có thời gian công tác và luôn phải hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên mới được cử đi học tập. Vì vậy, kế hoạch tập huấn và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên còn chậm, chưa tiến hành cập nhật các kiến thức mới, những thay đổi mới cho giáo viên. Từ đó ảnh hưởng không nhỏ tới chất lượng giáo dục thể chất và đặc biệt là hoạt động rèn luyện thân thể trong nhà trường những năm qua.

2.4. Thực trạng về tổ chức quản lý công tác GDTC và hoạt động TDTT ngoại khóa của Trường CĐCSNDI.

Đánh giá thực trạng về công tác GDTC cho học viên trường CĐCSNDI. Kết quả được trình bày ở bảng 4

Qua bảng 4 cho thấy:

Công tác GDTC trong những năm qua được đánh giá là đã đáp ứng từng phần những yêu cầu đặt ra của nhà trường và chương trình GDTC của khối lực lượng vũ trang (19/30 ý kiến, chiếm tỷ lệ 63.33%).

- Đảng uỷ Ban giám hiệu cần quan tâm hơn nữa đến công tác GDTC và hoạt động TDTT trong nhà trường với 28/30 ý kiến chiếm tỷ lệ 93.33%.

- Cần củng cố công tác quản lý chương trình, kế hoạch công tác cũng như các công tác chuyên môn của tổ bộ môn, 25/30 ý kiến, chiếm tỷ lệ 83.33%.

- Cần nâng cao hơn nữa chất lượng giáo viên TDTT của Khoa Quân sự, Võ thuật, TDTT, 30/30 ý kiến, chiếm tỷ lệ 100.00%.

- Phải cải tiến phương pháp giảng dạy TDTT phù hợp điều kiện nhà trường, 26/30 ý kiến, chiếm tỷ lệ 86.67%.

- Cần phải tăng cường đầu tư phát triển, nâng cấp cơ sở vật chất sân bãi, dụng cụ phục vụ tập luyện, 34/34 ý kiến, chiếm tỷ lệ 100.00%.

- Nhà trường cần tăng cường kinh phí dành cho các hoạt động tập luyện, thi đấu thể thao, 29/30 ý kiến, chiếm tỷ lệ 96.67%

- Cần tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khoá thể thao cho cán bộ, giáo viên, học viên trong nhà trường, 28/30 ý kiến, chiếm tỷ lệ 93.33%

- Song song với đó, nhà trường cũng cần tăng cường tổ chức các giải thi đấu thể thao, CLB, đội tuyển, 26/30 ý kiến, chiếm tỷ lệ 86.67%

Bảng 4. Kết quả khảo sát thực trạng về chỉ đạo và tổ chức công tác GDTC và hoạt động thể thao của Trường CĐCSNDI (n = 30)

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả phỏng vấn	
		n	%
1	Đánh giá công tác GDTC và hoạt động TDTT:	-	-
	- Đáp ứng yêu cầu của Bộ Công an, và của nhà trường.	11	36.67
	- Đáp ứng từng phần yêu cầu.	19	63.33
	- Chưa đáp ứng.	0	0.00
2	Những vấn đề mà công tác GDTC và hoạt động TDTT cần tập trung:	-	-
	- Đẳng uỷ Ban giám hiệu cần quan tâm hơn nữa.	28	93.33
	- Cùng cố công tác quản lý Khoa Quân sự, Võ thuật, TDTT.	25	83.33
	- Nâng cao chất lượng giáo viên TDTT.	30	100.00
	- Phải cải tiến phương pháp giảng dạy TDTT phù hợp điều kiện nhà trường.	26	86.67
	- Cần phải tăng cường cơ sở vật chất sân bãi.	30	100.00
	- Tăng kinh phí dành cho hoạt động thể thao.	29	96.67
	- Tổ chức các hoạt động thể thao ngoại khoá.	28	93.33
- Tổ chức các giải thể thao, CLB, đội tuyển.	26	86.67	
3	Công tác tổ chức Khoa Quân sự, Võ thuật, TDTT:	-	-
	- Công tác kế hoạch Khoa:	-	-
	+ Đã làm thường xuyên.	23	76.67
	+ Chưa thường xuyên.	7	23.33
	- Xây dựng lại chương trình, nội dung giảng dạy.	3	10.00
- Nên đưa nội dung kiểm tra tiêu chuẩn RLTL vào đánh giá điểm học tập của học viên.	27	90.00	
4	Công tác kế hoạch tổ chức (n = 11):	-	-
	- Công tác chỉ đạo, kiểm tra chuyên môn với giáo viên.	-	-
	+ Thường xuyên.	7	63.64
	+ Chưa thường xuyên.	4	36.36
	- Công tác hướng dẫn học viên tập luyện ngoại khoá.	-	-
	+ Thường xuyên.	0	0.00
	+ Thỉnh thoảng.	9	81.82
	+ Chưa có.	2	18.18

Bảng 5. Kết quả điều tra thực trạng về nhu cầu tập luyện ngoại khoá các môn thể thao của học viên trường CĐCSNDI (n = 120)

TT	Nội dung phỏng vấn	Kết quả phỏng vấn	
		n	%
1	Hình thức tập luyện ngoại khoá:		
	- Có người hướng dẫn.	102	85.00
	- Tự tập.	19	15.83
2	Số buổi tập luyện ngoại khoá trong tuần:		
	- 1 buổi.	10	8.33
	- 2 buổi.	17	14.17
	- 3 buổi.	83	69.17
	- Trên 3 buổi.	9	7.50
3	Lý do tham gia tập luyện ngoại khoá:		
	- Để nâng cao trình độ chuyên môn, tố chất thể lực.	8	6.67
	- Do yêu cầu về chuyên môn.	17	14.17
	- Tăng cường sức khoẻ.	82	68.33
	- Do thời gian rỗi nhiều.	9	7.50
	- Do sự lôi kéo của bạn bè.	5	4.17
4	Nội dung yếu nhất trong môn thể thao:		
	- Chạy cự ly ngắn.	26	21.67
	- Chạy cự ly trung bình	87	72.50
	- Nhảy xa.	35	29.17
	- Bơi lội.	108	90.00
	- Bóng chuyền	67	55.83
5	Hiệu quả đạt được ở môn thực hành do tập luyện ngoại khoá:		
	- Tốt.	26	21.67
	- Bình thường.	85	70.83
	- Không tốt.	10	8.33
6	Nguyên nhân:		
	- Không biết cách tập.	63	52.50
	- Thiếu dụng cụ tập luyện.	47	39.17
	- Lý do khác.	10	8.33
7	Nhu cầu tham gia tập luyện tại CLB thể thao.		
	- Rất muốn.	87	72.50
	- Bình thường.	29	24.17
	- Không cần thiết.	5	4.17

Tóm lại: Để nâng cao chất lượng công tác GDTC của học viên, nhà trường cần phải áp dụng một số biện pháp cơ bản như: Đưa nội dung kiểm tra, đánh giá tiêu chuẩn rèn luyện thể lực vào nội dung đánh giá học tập môn học GDTC của học viên, và cần phải tổ chức các hoạt động ngoại khoá, các loại hình CLB với các hình thức tập luyện có và không có người hướng dẫn, cũng như tổ chức các hình thức tập luyện ngoại khoá có giáo viên tham gia hướng dẫn đối với học viên.

2.5. Thực trạng nhu cầu, nguyện vọng, thời gian tham gia hoạt động ngoại khoá của học viên trường CĐCSNDI

Chúng tôi tiến hành điều tra thực trạng việc tập luyện ngoại khoá của đối tượng nghiên cứu thông qua hình thức phỏng vấn. Kết quả được trình bày ở bảng 5

Qua bảng 5 cho thấy: Học viên đều có nhu cầu tham gia tập luyện ngoại khoá thường xuyên với số buổi tập luyện 3 buổi trong một tuần (chiếm tỷ

Bảng 6. Kết quả kiểm tra đánh giá thực trạng thể lực thông qua nội dung, tiêu chuẩn rèn luyện thể lực trong lực lượng CAND của học viên trường CĐCSNDI năm học 2019 – 2020

Đối tượng	Test	Chỉ tiêu	Kết quả kiểm tra $\bar{X} \pm \delta$	Kết quả			
				Đạt	Tỷ lệ %	Không đạt	Tỷ lệ %
Nam (n = 60)	Chạy 100 m (s)	$\leq 16,0$	16.62±2.05	45	75.00	15	25.00
	Chạy 1500m (p)	$\leq 7,30$	7,35±2.10	40	66.67	20	33.33
	Bật xa tại chỗ (m)	$\geq 2,20$	2.30±0.18	50	83.33	10	16.67
	Chống đẩy (lần)	≥ 30	29.21±1.11	41	68.33	19	31.67
Nữ (n = 60)	Chạy 100 m (s)	$\leq 20,0$	21.48±2.12	21	70.00	9	30.00
	Chạy 800 m (s)	$\leq 5,30$	6.67±33.89	20	66.67	10	33.33
	Bật xa tại chỗ (m)	$\geq 1,50$	1.48±0.32	18	60.00	12	40.00

Bảng 7. Kết quả xếp loại rèn luyện thể lực của nữ học viên theo tiêu chuẩn rèn luyện thể lực trong lực lượng CAND (năm học 2019 - 2020)

Năm học	Đạt		Không đạt	
	n	%	n	%
Nam (n = 60)	19	63.33	11	36.67
Nữ (n = 60)	21	70.00	9	30.00

lệ 69.17%) dưới hình thức tập luyện có giáo viên hướng dẫn (chiếm tỷ lệ 85.00%); Mục đích của việc tham gia tập luyện ngoại khoá của học viên là tăng cường sức khỏe và nâng cao trình độ chuyên môn, tố chất thể lực trong chương trình học tập tại nhà trường (chiếm tỷ lệ trên 68.33%); đối với các môn thực hành, hầu hết các học viên đều cảm thấy chưa tốt ở nội dung bơi lội (90.00%), chạy cự ly trung bình (72.50%); còn lại là các môn nhảy xa (29.17%) và môn chạy cự ly ngắn (21.67%). Mặt khác, hầu hết học viên cho rằng hiệu quả đạt được đối với các môn thực hành sau khi tập luyện ngoại khoá là bình thường (85/120 ý kiến chiếm tỷ lệ 70.83%), và nguyên nhân là do các học viên chưa nắm được các phương pháp tập luyện (với 63/120 ý kiến, chiếm tỷ lệ 52.50%), cũng như thiếu trang thiết bị, dụng cụ tập luyện (47/120 ý kiến, chiếm tỷ lệ 39.17%); khi tìm hiểu về nhu cầu tham gia tập luyện dưới các hình thức CLB, lớp ngoại khoá có giáo viên hướng dẫn thì được các học viên đánh giá rất cao, số phiếu hỏi có nguyện vọng rất muốn tham gia chiếm đến 72.50%.

2.6. Thực trạng trình độ thể lực của học viên trường CĐCSNDI

Tiến hành đánh giá thực trạng trình độ thể lực của học viên trường CĐCSNDI dựa trên 08 nội dung, cụ thể là: Đối với Nam gồm: Chạy 100 mét; chạy 1500 mét; tại chỗ bật xa; nằm sấp chống đẩy; Đối với nữ gồm 3 test sau: Chạy 100 m (s), chạy 800m (s) và bật xa tại chỗ (m) và được thực hiện theo tiêu chuẩn rèn luyện thể lực trong lực lượng CAND (ban hành theo Thông tư số 24/2013/TT-BCA ngày 11 tháng 04 năm 2013 của Bộ Công an). Kết quả được trình bày tại bảng 6.

Qua bảng 6 cho thấy: Trình độ thể lực ở cả 2 đối tượng, nam và nữ không đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn kiểm tra chiến sĩ công an khỏe là tương đối cao đối với nam từ 16,67% đến 33,33%; Đối với nữ từ 30,00% đến 40,00%. Ở tất cả các Test đánh giá đều có số học viên không đạt yêu cầu.

2.7. Thực trạng kết quả học tập môn GDTC của học viên trường CĐCSNDI

Chúng tôi tiến hành đánh giá kết quả học tập môn GDTC của học viên trường CĐCSNDI thông qua khảo sát kết quả học tập môn GDTC năm học 2019-2020 của 120 học viên Nhà trường. Kết quả

như trình bày tại bảng 7.

Qua bảng 7 cho thấy: Đối với Nam: Trong số 60 học viên thì chỉ có 19 học viên đạt yêu cầu chiếm tỷ lệ 63.33%, trong khi đó có đến 11 học viên không đạt yêu cầu chiếm tỷ lệ 36.67%; đối với nữ: Kết quả có tốt hơn, có 21 học viên đạt yêu cầu chiếm tỷ lệ 70.00% và 9 em không đạt yêu cầu chiếm tỷ lệ 30.00%. Tuy nhiên, kết quả ngày còn ít nếu so sánh với kết quả trình độ thể lực của học viên theo tiêu chuẩn tiêu chuẩn rèn luyện thể lực trong lực lượng CAND đã trình bày ở phần 2.5.

3. KẾT LUẬN

- Chương trình môn học GDTC hiện đang được áp dụng chưa thực sự phù hợp với thực tế công tác đào tạo tại trường; cơ sở vật chất phục vụ tập luyện GDTC cho học viên trường CĐCSNDI chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp dạy và học và tập luyện GDTC của nhà trường; Lực lượng giáo viên GDTC của trường còn thiếu về số lượng, trung bình mỗi GV đảm nhận khoảng từ 7 đến 9 lớp trong một năm học và mỗi lớp khoảng gần 50 học viên làm cho mật độ dày, cường độ làm việc lớn ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng quá trình giảng dạy như chuẩn bị giáo án, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ...

- Về nhu cầu tham gia tập luyện ngoại khoá thường xuyên, mục đích của việc tham gia tập luyện ngoại khoá của học viên là tăng cường sức khỏe và nâng cao trình độ chuyên môn, tố chất thể lực trong chương trình học tập tại nhà trường; đối với các môn thực hành, hầu hết các học viên đều cảm thấy chưa tốt ở nội dung bơi lội (90.00%), chạy cự ly trung bình (72.50%); còn lại là các môn nhảy xa (29.17%) và môn chạy cự ly ngắn (21.67%); hiệu quả đạt được đối với các môn thực hành sau khi tập luyện ngoại khoá của học viên là bình thường (85/120 ý kiến chiếm tỷ lệ 70.83%), và nguyên nhân là do các học viên chưa nắm được các phương pháp tập luyện (với 63/120 ý kiến, chiếm tỷ lệ 52.50%), cũng như thiếu trang thiết bị, dụng cụ tập luyện (47/120 ý kiến, chiếm tỷ lệ 39.17%).

- Thực trạng trình độ thể lực chung thông qua tiêu chuẩn rèn luyện thể lực của học viên của Trường CĐCSNDI còn hạn chế (tỷ lệ học viên

đạt tiêu chuẩn rèn luyện thể lực trong lực lượng CAND chỉ đạt từ 70.00% đến 73.33% ở mức đạt yêu cầu).

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Đình Bẩm (2005), *Một số vấn đề cơ bản về quản lý Thể dục Thể thao - Tài liệu chuyên khảo dành cho học viên Cao học TĐTT*, Nxb TĐTT, Hà Nội.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư số 48/202/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 Ban hành quy định về thể thao trong nhà trường*.

3. Chính phủ nước cộng hoà XHCN Việt Nam (2010), *Quyết định số 2198/QĐ-TTg, ngày 03/12/2010, phê duyệt Chiến lược phát triển Thể dục thể thao đến năm 2020*.

4. Trường CĐCSNDI (2019), *Chương trình GDTC cho sinh viên*

NGUỒN BÀI BÁO: Bài báo trích từ kết quả luận văn Thạc sĩ giáo dục học, tác giả ThS. Đỗ Văn Thật: “*Nghiên cứu các giải pháp tổ chức hoạt động TĐTT ngoại khóa nhằm nâng cao thể lực cho học viên trường CĐCSNDI*”, Trường đại học sư phạm TĐTT Hà Nội”, bảo vệ năm 2021.



Ảnh minh họa